

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-PT

Ngày: 11/02/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Lê Thành Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2021/HSPT ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

**Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Văn C, sinh năm 1999 tại Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện K, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1965 và bà Lê Thị D (đã chết); chưa có vợ con; tiền sự: Ngày 31/01/2018 bị Tòa án nhân huyện K ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 4 năm 2021 và chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng do không có kháng cáo, không có kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn C có quen biết một người nam tên N, khoảng 40 tuổi, người thấp, nước da ngăm đen, tóc cắt ngắn, ngụ xã H, huyện O, tỉnh Vĩnh Long

(không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể). Ngày 02/4/2021 N gọi điện thoại cho bị cáo C nhờ tìm nơi mua ma túy đá giúp N để hưởng tiền công, nghe vậy bị cáo C đồng ý. Sau đó, bị cáo C liên lạc với một người đàn ông tên V (không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể) qua mạng xã hội Facebook để mua ma túy và V đồng ý nên bị cáo C cho N số điện thoại của V để liên lạc với nhau nhưng nội dung thế nào bị cáo không rõ (bị cáo không có lưu số điện thoại V và N). Đến ngày 04/4/2021 N gọi điện thoại nhờ bị cáo C đến thành phố Trà Vinh gặp V lấy ma túy với giá 3.000.000 đồng mang về cho N; nghe vậy, bị cáo C đồng ý nên điều khiển xe mô tô biển số 84B1-361.75 đến khu vực chung cư Kỳ La thuộc ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, V đưa cho bị cáo C một khẩu trang y tế bên trong có chứa một túi nhựa màu trắng (loại Zip) được khóa kín, trên miệng túi có vạch ngang màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá giá 3.000.000 đồng. Bị cáo không có đủ tiền nên xin nợ lại và hẹn khi nào giao được túi ma túy cho N sẽ chuyển tiền cho V. Đến khoảng 19 giờ, ngày 04/4/2021 bị cáo C mang theo túi ma túy đã mua đến một căn nhà bỏ hoang thuộc khóm 6, thị trấn K, huyện K thì gặp N, lúc này bị cáo C đưa khẩu trang y tế bên trong có chứa túi nhựa màu trắng (loại túi Zip) được khóa kín, trên miệng túi có vạch ngang màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng là ma túy đá cho N, do N không mang đủ tiền nên chưa nhận túi ma túy từ bị cáo. Tại đây, N yêu cầu bị cáo đi vào trong nhà (nhà bỏ hoang) để N đóng cửa rồi vào sau. Khi đến cửa phòng bị cáo C cất giấu khẩu trang y tế có chứa túi ma túy đá vào chiếc dép của bị cáo để trước cửa phòng, rồi tự vào trong phòng (loại phòng ngủ) ngồi và gặp được Thạch Th, Trương Ngọc Kh là bạn của N cũng đến đây chơi. Sau đó, N đi đến cửa phòng lấy khẩu trang có chứa ma túy được giấu trong đôi dép đưa cho bị cáo C quản lý và kêu lấy ra một ít sử dụng, nghe vậy bị cáo C không đồng ý, N nói tiếp sẽ cho bị cáo 300.000 đồng tiền công đi lấy ma túy nhưng chưa đủ tiền và kêu bị cáo đợi N đi lấy tiền thì bị cáo đồng ý. Khi N vừa đi khỏi được khoảng 02 phút thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra bắt quả tang bị cáo C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 05/4/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy do bị cáo Nguyễn Văn C tàng trữ. Tại Bản kết luận giám định số 213/KLGĐ ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nhựa màu trắng (túi Zip) được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 4,8853 gam.

Đối với người đàn ông tên N, khoảng 40 tuổi, dáng người thấp, nước da ngăm đen, tóc hớt ngắn, ngụ xã H, huyện O, tỉnh Vĩnh Long và người thanh niên tên V, khoảng 30 tuổi, dáng người thấp nói giọng cà lăm ngụ chung cư Kỳ La, thuộc ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Qua xác minh tại công an xã H, huyện O, tỉnh Vĩnh Long và công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh không phát hiện được người nào có đặc điểm tương tự như bị cáo C đã trình bày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện K tiếp tục xác minh khi nào tìm được xử lý sau.

**\* Vật chứng của vụ án:** Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện K đã thu giữ: 01 (một) túi nhựa màu trắng (loại túi Zip) được khóa kín, trên miệng túi có vạch ngang màu đỏ kích thước 0,4 x 0,6cm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, qua giám định là ma túy đá (tinh thể rắn màu trắng sau giám định có khối lượng 4,7399 gam được để trong phong bì niêm phong số 213/MO1); 01 (một) khẩu trang y tế màu xám, bên trong khẩu trang có dòng chữ KENKO, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy bằng chai nhựa màu xanh, trên nắp chai có gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng và một đoạn ống hút màu xanh; 01 (một) bật lửa màu trắng, trên bật lửa có dòng chữ JING PIN SHAIJI, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu trắng, trên bật lửa có chữ NHỎ, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu đỏ, trên bật lửa có chữ BIC, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu trắng, phần đầu bật lửa có gắn một đoạn ống nhựa màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chai gas mini, trên chai gas có chữ NAMILUX, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ (không có kiểm tra bộ phận bên trong); 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ, số khung 061GY350300, số máy G3D4E367405, biển số 84B1-361.75, đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ (không kiểm tra bên trong).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 4 năm 2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/9/2021, Nguyễn Văn C kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung bản án sơ thẩm mô tả hành vi phạm tội bị cáo và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận vào ngày 04/4/2021 chính bị cáo là người thực hiện hành vi tàng trữ ma túy bị Công an bắt quả tang khi bị bắt bị cáo còn đang quản lý túi ma túy. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn C thừa phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo 04 năm tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án và áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thật thà khai

báo, ăn năn, hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn C: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như lời luận tội vào ngày 04/4/2021 chính bị cáo là người thực hiện hành vi tàng trữ ma túy, thời điểm bị Công an bắt quả tang bị cáo đang quản lý túi ma túy. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, nên có đủ cơ sở kết luận án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” loại Methamphetamine; khối lượng 4,8853 gam theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và gây dư luận xấu tại địa phương, bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của chất ma túy nhưng không biết sửa chữa bản thân nên khi quay về cộng đồng lại tái nghiện, để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, để đáp ứng cho yêu cầu phòng chống tội phạm về ma túy tại địa phương hiện nay và để tạo điều kiện cho bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân từ bỏ ma túy trở lại con người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 04 năm tù là đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đánh giá đúng tính chất vụ án, bị cáo cũng không cung cấp được cho cấp phúc thẩm tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm là phù hợp với tình tiết cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 4 năm 2021.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- CA huyện K;
- CC THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Thành**